

Số: /2020/TT-BNV

Hà Nội, ngày tháng năm 2020

DỰ THẢO

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bãi bỏ một số điều của Thông tư số 09/2014/TT-BNV ngày 01 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn quản lý Chứng chỉ hành nghề lưu trữ và hoạt động dịch vụ lưu trữ

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Lưu trữ ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 01/2013/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Lưu trữ;

Căn cứ Nghị định số 34/2017/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước và Vụ trưởng Vụ Pháp chế;

Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Thông tư sửa đổi, bãi bỏ một số điều của Thông tư số 09/2014/TT-BNV ngày 01 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn quản lý Chứng chỉ hành nghề lưu trữ và hoạt động dịch vụ lưu trữ.

Điều 1. Bãi bỏ một số điều, khoản của Thông tư số 09/2014/TT-BNV ngày 01 tháng 10 năm 2014 như sau:

1. Bãi bỏ Điều 6, 7, 8.
2. Bãi bỏ các biểu mẫu số 7, 8, 9 tại Phụ lục I.

Điều 2. Sửa đổi một số điều, khoản của Thông tư số 09/2014/TT-BNV ngày 01 tháng 10 năm 2014 như sau:

1. Sửa đổi Điều 12 như sau:

“Ban hành 06 (sáu) biểu mẫu về thủ tục hành chính trong việc cấp Giấy Chứng nhận kết quả kiểm tra nghiệp vụ lưu trữ; cấp, cấp lại Chứng chỉ hành nghề lưu trữ tại Phụ lục I”.

2. Sửa tên Phụ lục I như sau:

“Biểu mẫu về thủ tục hành chính trong việc cấp Giấy Chứng nhận kết quả kiểm tra nghiệp vụ lưu trữ; cấp, cấp lại Chứng chỉ hành nghề lưu trữ”.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ... tháng ... năm 2020.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

Cục trưởng Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Thủ trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Nội vụ và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương Đảng và các Ban của Đảng;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Các Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Công báo; Website Chính phủ; Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản quy phạm pháp luật; Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ;
- Bộ Nội vụ: Bộ trưởng, các Thứ trưởng, các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ;
- Cục VTLTNN (03);
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Lưu: VT, PC.

BỘ TRƯỞNG

Lê Vĩnh Tân